

Số: 73/QĐ-TTGDHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
*Về việc ban hành Quy chế đấu giá bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài
của Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam*

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Căn cứ Quyết định số 127/1998/QĐ-TTg ngày 11/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-BTC ngày 30/05/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Căn cứ Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Thông tư số 126/2004/TT-BTC ngày 24/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ;
- Căn cứ Thông tư số 95/2006/TT-BTC ngày 12/10/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 126/2004/TT-BTC ngày 24/12/2004.
- Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBCK ngày 04/01/2005 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy trình bán đấu giá cổ phần tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-UBCK ngày 01/11/2005 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;
- Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức đấu giá cổ phần và đấu thầu trái phiếu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đấu giá bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Giám đốc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

Điều 3: Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá cổ phần và đấu thầu trái phiếu, trưởng các phòng, ban thuộc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN (đề b/c);
- Cty VEIC;
- CTCK IBS;
- Lưu HCTH, BĐG.

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Vũ Quang Trung

QUY CHẾ

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA BÊN NGOÀI CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 73/QĐ-TTGDHN ngày 30 tháng 10 năm 2006 của Giám đốc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam được thực hiện tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán cổ phần của Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;

2.2. *Nhà đầu tư* là tổ chức kinh tế và cá nhân theo quy định tại Điều 4 Nghị định 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

2.3. *Cơ quan quyết định cổ phần hoá* là Bộ Công nghiệp;

2.4. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;

2.5. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;

2.6. *Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá*: 10.000 đồng;

2.7. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do cơ quan quyết định cổ phần hoá quyết định.

2.8. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá;

2.9. *Tổ chức bán đấu giá* là Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

2.10. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan;

2.11. *Đại lý đấu giá* là Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

2.12. *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* là Ban chỉ đạo Cổ phần hoá Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 905/QĐ-TCCB ngày 15/03/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo cổ phần hóa

3.1. Hoàn tất bản Công bố thông tin liên quan đến Tổ chức phát hành theo đúng quy định.

3.2. Báo cáo cơ quan chức năng ra quyết định phê duyệt giá khởi điểm.

3.3. Phối hợp với *Tổ chức bán đấu giá* và *Đại lý đấu giá* công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu 20 ngày trước ngày thực hiện đấu giá.

3.4. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành.

3.5. Tổng hợp, báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hóa tình hình và kết quả bán đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

4.1. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức bán đấu giá* về các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày.

Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức bán đấu giá* về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua ngay sau khi kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần được quy định tại điểm 8.4 của Quy chế này.

4.2. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*.

4.3. Tiếp nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần* từ nhà đầu tư, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá và phát *Phiếu tham dự đấu giá* cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện.

4.4. Tổ chức thực hiện việc đấu giá và thực hiện bán cổ phần theo kết quả đấu giá.

4.5. Lập biên bản và thông báo kết quả cho *Ban chỉ đạo cổ phần hóa*.

4.6. Hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng.

4.7. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá

Phối hợp với *Tổ chức bán đấu giá* thực hiện các công việc sau:

5.1. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc bán đấu giá cổ phần theo quy định tại điểm 4.1. Điều 4 Quy chế này.

5.2. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*.

5.3. Tiếp nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá và phát *Phiếu tham dự đấu giá* cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện.

5.4. Thực hiện việc đấu giá và thực hiện bán cổ phần theo kết quả đấu giá.

5.5. Hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng.

5.6. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 6. Công bố thông tin

6.1. Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện:

- Công bố trên ba (03) số báo liên tiếp trong một tuần của các báo: Thời báo Kinh tế Việt Nam, Báo Hà Nội Mới, Bản tin Chứng khoán của Trung tâm GDCK.

- Tên địa chỉ và tên các website công bố thông tin:

<http://www.ssc.gov.vn>, <http://www.hastc.org.vn>, <http://www.vse.org.vn>
<http://www.icbs.com.vn>

6.2. Thông tin cụ thể liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hoá và đợt đấu giá được công bố tại:

- Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Địa chỉ: 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 45-47 Bến Chương Dương, Q1, Tp Hồ Chí Minh;
- Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Chi nhánh Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tại Tp Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 153 Hàm Nghi, Q1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam
Địa chỉ: số 15 Trần Hưng Đạo, Hà Nội
- Trên các website: <http://www.ssc.gov.vn>, <http://www.hastc.org.vn>,
<http://www.vse.org.vn>, <http://www.icbs.com.vn>

Điều 7. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

- Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể,

rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.

- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

Tổ chức tài chính trung gian thực hiện định giá hoặc đấu giá bán cổ phần của Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam ngoài không được tham gia đấu giá mua cổ phần của Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam.

Điều 8. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

8.1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại điểm 6.2. Điều 6 Quy chế này.

8.2. Nộp tiền đặt cọc:

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

8.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo:

- Đối với cá nhân trong nước:

§ Xuất trình CMND hoặc hộ chiếu;

§ Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc;

§ Giấy ủy quyền theo mẫu do Trung tâm GDCK Hà Nội ban hành (trường hợp nhà đầu tư uỷ quyền).

- Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập.

- Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

8.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

Thời gian làm thủ tục đăng ký: **Từ 9h00 ngày 03/11/2006 đến 11h00 ngày 15/11/2006** tại các địa điểm:

- Tại Tp. Hà Nội:

§ Trung tâm GDCK Hà Nội; số 2 Phan Chu Trinh, Tp. Hà Nội

§ Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam; 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Tại Tp. Hồ Chí Minh:

§ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh Địa chỉ: 45-47 Bến Chương Dương, Q1, Tp Hồ Chí Minh

§ Chi nhánh Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh; số 153 Hàm Nghi, Q1, Tp. Hồ Chí Minh

Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp phiếu tham dự đấu giá kèm giấy mời;

8.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của *Tổ chức bán đấu giá*.

Điều 9. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

9.1. Nhà đầu tư tự điền phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do *Tổ chức bán đấu giá* hoặc đại lý cấp; có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định. Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua đúng bằng mức đăng ký.

- Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

§ Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Trung tâm GDCK Hà Nội, Trung tâm GDCK Tp. Hồ Chí Minh: chậm nhất **14h30 ngày 21/11/2006**;

§ Bỏ vào hòm phiếu tại Trụ sở và chi nhánh Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam: chậm nhất **11h00 ngày 21/11/2006**;

- Trường hợp gửi qua bưu điện: Nhà đầu tư gửi phiếu tham dự đấu giá bằng thư bảo đảm, ngoài bì thư ghi **“Phiếu tham dự đấu giá Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam”** và được gửi đến Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chậm nhất **13h45 ngày 21/11/2006**;

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Trung tâm Giao dịch Chứng khoán hoặc đại lý ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

9.2. Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu *Tổ chức bán đấu giá* hoặc đại lý đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị *Tổ chức bán đấu giá* hoặc đại lý cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

Điều 10. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

10.1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

- Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,
Địa chỉ: 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh,
Địa chỉ: 45-47 Bến Chương Dương, Q1 Tp. Hồ Chí Minh;

10.2. Thời gian tổ chức đấu giá: **14h00 ngày 21/11/2006**.

Điều 11. Các quy định liên quan đến việc đấu giá

- Số lượng cổ phần chào bán: 8.663.650 cổ phần.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Giá khởi điểm: 10.500 đồng/cổ phần.
- Bước giá: 100 đồng.

- Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: Mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối thiểu 1.000 và đăng ký mua theo bội số của 100 cổ phần;
- Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: Bằng tổng khối lượng cổ phần chào bán.
- Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa 03 (ba) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100; tổng khối lượng đặt mua đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

Điều 12. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

Trước giờ tổ chức đấu giá, *Tổ chức bán đấu giá* sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành.

Điều 13. Thực hiện đấu giá

13.1. Tại thời điểm bắt đầu cuộc bán đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hoá, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.
- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá.
- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

13.2 Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư

126/2004/TT-BTC ngày 24/12/2004 của Bộ Tài chính như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.
- Nhà đầu tư trả giá cao nhất được quyền mua đủ số cổ phần đã đăng ký theo các mức giá đã trả. Số cổ phần còn lại lần lượt được bán cho các nhà đầu tư trả giá cao liên kê cho đến hết số cổ phần chào bán.
- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau nhưng số cổ phần chào bán ít hơn tổng số cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \frac{\text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

Kết quả đấu giá được ghi vào biên bản và có chữ ký của đại diện Tổ chức bán đấu giá, Ban chỉ đạo cổ phần hoá và doanh nghiệp.

Điều 14. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

Nhà đầu tư được nhận kết quả đấu giá ngay tại sàn đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư chưa nhận kết quả tại sàn, *Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá* sẽ gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư theo đường bưu điện.

Điều 15. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

15.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do *Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá* gửi đến, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **từ ngày 22/11/2006 đến hết ngày 12/12/2006**).

15.2 Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản:

- Nộp tiền mặt tại các địa điểm đăng ký nêu tại điểm 8.4 Điều 8 Quy chế này.
- Chuyển khoản cho tổ chức nơi làm thủ tục đăng ký như sau:

§ Đăng ký tại Trung tâm GDCK Hà Nội: Tài khoản số 122.10.0000.52920 mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển, Chi nhánh Hà Thành;

§ Đăng ký tại Trung tâm GDCK Tp Hồ Chí Minh: Tài khoản số 119.10.0000.6698.1 mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

§ Đăng ký tại Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam: Tài khoản số 1201.0000.181352 mở tại Sở giao dịch I - Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

§ Đăng ký tại Chi nhánh Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh: Tài khoản số 102.01.0000.100872 mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh I

Điều 16. Xử lý các trường hợp vi phạm

16.1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá bị rách, nát, tẩy xoá, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư được xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

16.2. Các trường hợp vi phạm khác sẽ được Ban tổ chức đấu giá xem xét xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 17. Xử lý số cổ phần không bán hết và trường hợp chưa được phân phối do hành vi vi phạm Quy chế bán đấu giá gây ra

17.1. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá, Trung tâm GDCK Hà Nội sẽ thông báo cho Ban chỉ đạo Cổ phần hoá để xử lý theo quy định.

17.2. Trường hợp hết thời hạn thanh toán nhưng nhà đầu tư trúng thầu không nộp hoặc chỉ nộp một phần tiền, Trung tâm GDCK Hà Nội sẽ thông báo cho Ban chỉ đạo cổ phần hoá để xem xét xử lý số cổ phần của nhà đầu tư trúng thầu từ chối mua theo hướng như sau:

- Nếu số lượng cổ phần trúng thầu của nhà đầu tư từ chối mua nhỏ hơn 30% tổng số cổ phần bán đấu giá thì bán tiếp cho nhà đầu tư tham dự đấu giá theo phương thức thoả thuận. Giá bán theo thứ tự từ cao xuống thấp nhưng không thấp hơn giá đấu thành công bình quân của cuộc đấu giá.

Sau khi thoả thuận vẫn không bán hết số cổ phần dự kiến bán ra thì Ban chỉ đạo cổ phần hoá báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hoá xử lý theo quy định của Pháp luật.

- Nếu số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu từ chối mua từ 30% tổng số cổ phần bán đấu giá trở lên thì tổ chức bán đấu giá tiếp số cổ phần từ chối mua.

Sau khi đấu giá bán tiếp vẫn không bán hết thì Ban chỉ đạo cổ phần hoá báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hoá xử lý theo quy định của Pháp luật

Điều 18. Xử lý tiền đặt cọc

- Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần, *Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá* có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên trong khoảng thời gian **từ ngày 23/11/2006 đến hết ngày 28/11/2006**. Đối với các nhà đầu tư đăng ký nhận lại tiền đặt cọc bằng chuyển khoản thì phí chuyển khoản sẽ được khấu trừ vào số tiền được nhận.

- Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả;

- Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi

phạm quy chế đấu giá quy định tại **Điều 16** Quy chế này được *Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá chuyên về Tổ chức phát hành* để xử lý theo quy định.

Điều 19. Các quy định khác

Mọi thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. *Ban tổ chức đấu giá* sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**K/T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Vũ Quang Trung